

Số: 1575 /TB-SYT

Kiên Giang, ngày 18 tháng 10 năm 2016

THÔNG BÁO
Tuyển dụng viên chức ngành Y tế năm 2016.

Căn cứ Công văn số 805/SNV-CCVC ngày 6 tháng 10 năm 2016 của Sở Nội vụ về việc tuyển dụng viên chức của Sở Y tế;

Thực hiện Kế hoạch số 1472/KH-SYT ngày 3 tháng 10 năm 2016 của Sở Y tế Kiên Giang và căn cứ kết quả cuộc họp Hội đồng thi tuyển viên chức ngành y tế năm 2016,

Sở Y tế Kiên Giang thông báo thi tuyển viên chức ngành Y tế năm 2016 như sau:

I. NHU CẦU TUYỂN DỤNG:

1. Vị trí việc làm cần tuyển là: 19 vị trí (danh mục vị trí cần tuyển đính kèm)
2. Số lượng người cần tuyển dụng là: 741 người, trong đó: chức danh nghề nghiệp cần tuyển (đính kèm danh mục chức danh nghề nghiệp tuyển dụng):
 - 2.1. Chức danh nghề nghiệp Bác sỹ hạng III (mã số V.08.01.03), cần tuyển: 265 người.
 - 2.2. Chức danh nghề nghiệp Bác sỹ y học dự phòng hạng III (mã số: V.08.02.06), cần tuyển 15 người
 - 2.3. Chức danh nghề nghiệp Chuyên viên (mã số: 01.003), cần tuyển: 11 người.
 - 2.4. Chức danh nghề nghiệp Dân số viên hạng III (V.08.10.28), cần tuyển 16 người.
 - 2.5. Chức danh nghề nghiệp Dân số viên hạng IV (V.08.10.29), cần tuyển 20 người.
 - 2.6. Chức danh nghề nghiệp Dược hạng IV (V.08.08.23), cần tuyển 18 người.
 - 2.7. Chức danh nghề nghiệp Dược hạng III (V.08.08.22), cần tuyển 08 người.
 - 2.8. Chức danh Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12), cần tuyển 34 người.
 - 2.9. Chức danh Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13), cần tuyển 104 người.
 - 2.10. Chức danh Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16), cần tuyển 21 người.
 - 2.11. Chức danh Hộ sinh hạng III (V.08.06.15), cần tuyển 10 người.
 - 2.12. Chức danh Kế toán viên (06.031), cần tuyển 29 người.
 - 2.13. Chức danh Kế toán viên cao đẳng (06a.031), cần tuyển 05 người.
 - 2.14. Chức danh Kế toán viên trung cấp (06.032), cần tuyển 01 người.
 - 2.15. Chức danh nghề nghiệp Kỹ sư hạng III (V.05.02.07), cần tuyển 33 người.
 - 2.16. Chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên hạng IV (V.05.02.08), cần tuyển: 08 người.
 - 2.17. Chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật Y hạng III (V.08.07.18), cần tuyển: 24 người
 - 2.18. Chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật Y hạng IV (V.08.07.19), cần tuyển: 29 người

2.19. Chức danh nghề nghiệp Văn thư (02.007), cần tuyển: 02 người.

2.20. Chức danh nghề nghiệp Y sỹ hạng IV (V.08.03.07), cần tuyển: 84 người.

2.21. Chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng hạng III (V.08.04.10), cần tuyển: 04 người.

II. ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ VÀ LỆ PHÍ DỰ TUYỂN:

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển:

1. 1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên.

c) Có đơn đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm theo **Bảng nhu cầu tuyển dụng ngành y tế năm 2016**;

e) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

1. 2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức: Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức gồm có:

- Đơn đăng ký dự tuyển viên chức (Mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012);

- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển (Mẫu 03:LL-ĐKTD-SNV/2013);

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/05/2013 của Bộ Y tế;

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

Tất cả hồ sơ đựng trong phong bì cỡ 35 x 25cm.

3. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ:

Thí sinh nộp hồ sơ dự tuyển trực tiếp về các đơn vị trực thuộc Sở Y tế có nhu cầu tuyển dụng (các trung tâm tuyển tỉnh, tuyển huyện, bệnh viện đa khoa các tuyến trong tỉnh Kiên Giang,...) hoặc Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Sở Y tế địa chỉ số 01 Trần Hưng Đạo – Rạch Giá (Hồ sơ ghi rõ cơ quan tuyển dụng và vị trí đăng ký dự tuyển).

4. Lệ phí thi tuyển: 140.000/hồ sơ.

III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG, CÁCH TÍNH ĐIỂM, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN:

1. Phương thức tuyển dụng: Việc tuyển dụng viên chức ngành Y tế năm 2016 được thực hiện thông qua hình thức thi tuyển.

2. Nội dung và hình thức thi tuyển: Người dự thi tuyển viên chức phải thực hiện các bài thi sau: Thi kiến thức chung và thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành. Việc thi tin học văn phòng và ngoại ngữ đối với người dự thi tuyển viên chức thực hiện theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm.

2.1. Thi kiến thức chung: Thi viết về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành hoặc lĩnh vực tuyển dụng, thời gian 120 phút;

2.2. Thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành thông qua hình thức thi trắc nghiệm, thời gian 30 phút và thi thực hành thông qua phỏng vấn, thời gian 20 phút cho tất cả các chuyên ngành;

2.3. Thi ngoại ngữ, tin học:

Trường hợp vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành là ngoại ngữ hoặc công nghệ thông tin, bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành là ngoại ngữ hoặc công nghệ thông tin thì người dự tuyển không phải thi ngoại ngữ hoặc thi tin học văn phòng quy định tại Khoản 4 và khoản 5 điều 7 của Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2.3.1 Thi ngoại ngữ: Thi viết môn ngoại ngữ tiếng Anh, thời gian 60 phút (nếu tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp yêu cầu trình độ ngoại ngữ);

2.3.2 Thi tin học văn phòng: Thi thực hành trắc nghiệm trên máy trong thời gian 30 phút theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm.

3. Điều kiện miễn thi một số môn: Người đăng ký dự tuyển được miễn thi môn ngoại ngữ hoặc tin học trong các trường hợp sau:

3.1. Miễn thi môn ngoại ngữ trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

3.2. Miễn thi môn tin học văn phòng trong trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

4. Cách tính điểm và xác định người trúng tuyển:

4.1. Cách tính điểm:

4.1.1. Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

4.1.2. Điểm các bài thi được tính như sau:

a) Thi kiến thức chung: Tính hệ số 1;

b) Thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành: Phần thi trắc nghiệm tính hệ số 1; phần thi thực hành tính hệ số 2.

4.1.3. Kết quả thi là tổng số điểm của bài thi kiến thức chung và các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành. Trường hợp người dự tuyển thi ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc ít người, thi tin học văn phòng, kết quả các bài thi này là điểm điều kiện và không tính vào tổng số điểm thi, trừ trường hợp ngoại ngữ và công nghệ thông tin là phần thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành.

4.2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức:

4.2.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải tham dự đủ các bài thi quy định nêu trên (trừ các đối tượng được miễn thi ngoại ngữ, tin học), mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên và được xác định theo nguyên tắc: Người trúng tuyển có kết quả thi cao hơn, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

4.2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có tổng số điểm các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu tổng số điểm các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;

b) Thương binh;

c) Người hưởng chính sách như thương binh;

d) Con liệt sĩ;

đ) Con thương binh;

e) Con của người hưởng chính sách như thương binh;

g) Người dân tộc ít người;

h) Đội viên thanh niên xung phong;

i) Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;

k) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;

l) Người dự tuyển là nữ.

4.2.3. Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên nêu trên thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức trực tiếp phỏng vấn và quyết định người trúng tuyển.

4.2.4. Không thực hiện bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THI TUYỂN:

- Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển kể từ ngày 01/11/2016 đến ngày 30/11/2016.
- Thời gian, địa điểm tổ chức ôn thi, Sở Y tế sẽ thông báo sau (tài liệu ôn thi sẽ do Sở Y tế phát hành trước ngày ôn thi)
- Khai mạc kỳ thi tuyển viên chức ngành Y tế năm 2016: 8 giờ ngày 24/12/2016 tại Trường Cao đẳng Y tế Kiên Giang.
- Địa điểm thi (dự kiến): Trường Cao đẳng Y tế Kiên Giang.

Trên đây là thông báo tuyển dụng viên chức ngành Y tế năm 2016 của Sở Y tế Kiên Giang. /

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ;
- BGĐ Sở (để biết);
- BTV Đảng ủy (để biết);
- Trường CĐYT, trường CĐCB (để phối hợp);
- Các đơn vị thuộc ngành Y tế (để triển khai);
- Lưu VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Lê Hoàng Anh

BẢNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ - NĂM 2016
 (Đính kèm theo Kế hoạch số 1472/KH-SYT ngày 03 tháng 10 năm 2016 của Sở Y tế)

TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc đơn giản	Số lượng người làm việc phức tạp	Vị trí việc làm của tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng			Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn của tuyển dụng				Ghi chú
					Chức danh nghề nghiệp	Được	Mã số		Chuyên môn	Trình độ người ứng cử (A1/A2) và tương đương	Trình độ tin học (tin học/ứng dụng)	Khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	Trên ngành y tế	2.692	4.229					547					
1	Khẩn y tế	6.661	6.110					793					
1	Bệnh viện Y học cổ truyền	110	142					50					
				Bác sĩ	Bác sĩ	18	V.08.01.00	3	Đại học Y Đà Nẵng	A2 hoặc B trở lên	CNTT cơ bản hoặc A trở lên		
				Bác sĩ	Bác sĩ	18	V.08.01.00	3	Đại học Y học cổ truyền	A2 hoặc B trở lên	CNTT cơ bản hoặc A trở lên		
				Điều dưỡng	Điều dưỡng	20	V.08.06.20	2	Trường cấp hoặc Cao đẳng Dược	A1 hoặc A trở lên	CNTT cơ bản hoặc A trở lên		
				Điều dưỡng	Điều dưỡng	01	V.08.05.11	3	Đại học Điều dưỡng Đà Nẵng	A2 hoặc B trở lên	CNTT cơ bản hoặc A trở lên		
				Điều dưỡng	Điều dưỡng	09	V.08.05.11	4	Trường cấp hoặc Cao đẳng Điều dưỡng Đà Nẵng	A1 hoặc A trở lên	CNTT cơ bản hoặc A trở lên		
				Kỹ thuật y	Kỹ thuật y	01	V.08.07.18	2	Đại học Sư phạm Y học	A2 hoặc B trở lên	CNTT cơ bản hoặc A trở lên		